



Khủng hoảng tài chính toàn cầu Kinh nghiệm của Hàn Quốc và bài học cho Việt Nam

Thu Hương*

Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu bắt đầu từ sự bùng nổ khủng hoảng nhà đất dưới chuẩn ở Mỹ, tiến tới hàng loạt các ngân hàng lớn bị phá sản, bị mua lại, bị quốc hữu hoá. Không chỉ ở Mỹ mà nó còn lan rộng sang khắp các thị trường tài chính lớn trên thế giới như châu Âu, Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ...

Cuộc khủng hoảng đã lây lan rất nhanh, mức độ nghiêm trọng ngày càng gia tăng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế, tăng trưởng thương mại thế giới suy giảm mạnh, làn sóng phá sản công ty gia tăng, số người thất nghiệp tăng. Đầu tư FDI, ODA, lượng

kiều hối cho các nước đang phát triển cũng suy giảm nhanh. Mức độ tác động ngày càng lan rộng hiện đã bao gồm hầu hết các ngành, các quốc gia, đang chuyển từ kinh tế đến xã hội, chính trị, quan hệ quốc tế...

Thực tế ba trung tâm kinh tế hàng đầu thế giới Mỹ, Nhật Bản, châu Âu là thủ phạm gây ra khủng hoảng. Nếu Mỹ, Nhật Bản, châu Âu chưa thoát khỏi khủng hoảng kinh tế thì các nước khác cũng khó để thoát khỏi. Lý do là các nước ngoại vi hiện đang lệ thuộc nghiêm trọng vào Mỹ, Nhật Bản, châu Âu. Trung Quốc là nước có nền kinh tế năng động nhất thế giới cũng đang lệ thuộc

rất nặng nề vào các nước trung tâm về cả xuất nhập khẩu, công nghệ, vốn, dự trữ ngoại tệ...

Các giải pháp thoát khỏi khủng hoảng dường như cũng do các nước lớn quy định, từ nơi lỏng tiền tệ, tài chính, tới các chính sách kích cầu, phát triển công nghệ xanh... đều bắt nguồn từ Mỹ, Nhật Bản, châu Âu. Tuy có sự khác nhau về chi tiết nhưng những định hướng chính gần như là giống nhau.

Các nước lớn gần như đồng loạt đưa ra các giải pháp cứu trợ kinh tế với quy mô lớn chưa từng có. Nhóm giải pháp về tiền tệ gồm: hạ lãi suất cơ bản xuống mức thấp

*Viện Chiến lược Ngân hàng, NHNN

nhất, mua lại các tài sản xấu để cứu các ngân hàng thương mại (NHTM), các quỹ đầu tư chủ chốt, các tập đoàn công nghiệp. Nhóm giải pháp cứu trợ về tài khoá: giảm thuế, tạo việc làm mới, hiện đại hoá hạ tầng, đổi mới công nghệ hướng tới công nghệ cao, công nghệ sạch, tăng đầu tư cho giáo dục, y tế. Tất cả các chính phủ đều tuyên bố ủng hộ tự do hoá thương mại, phê phán chủ nghĩa bảo hộ, tôn trọng các nguyên tắc của thị trường.

Phối hợp toàn cầu chống khủng hoảng có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Mục đích của các gói cứu trợ là nhằm chặn đà suy thoái ở mỗi nước và hơn thế nữa, góp phần chia sẻ trách nhiệm toàn cầu đưa nền kinh tế thế giới thoát khỏi khủng hoảng. Sự khác biệt giữa các chính phủ là ở mức độ nhanh chậm, nặng nhẹ nhưng về cơ bản giống nhau.

Để đối phó với cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, Chính phủ Hàn Quốc đã đưa ra các giải pháp tập trung vào sáu lĩnh vực:

- *Tái cơ cấu khu vực tài chính và doanh nghiệp*: Xây dựng chính sách về quản lý nợ quốc gia, tái cơ cấu tài chính, bảo vệ người gửi tiền, mua và thanh lý các khoản nợ xấu. Để tái cơ cấu, tăng khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp, Chính phủ kiên trì mục tiêu cải thiện tính minh bạch trong quản trị doanh nghiệp, giải quyết việc đảm bảo thanh toán qua lại lẫn nhau, cải thiện kết cấu tài chính doanh nghiệp, tập trung vào năng lực chính, tăng cường trách nhiệm giải trình của bộ máy quản lý doanh nghiệp.

- *Tăng cường hệ thống giám sát tài chính*: Thành lập một cơ quan giám sát thống nhất để giám sát

hệ thống tài chính - ngân hàng. Tăng tỷ lệ đủ vốn để duy trì khả năng thanh toán. Tăng cường kiểm soát điều kiện ngoại hối, quản lý rủi ro, quản lý nợ và tài sản. Xây dựng hệ thống thẩm định công tác quản lý thường xuyên đối với các tổ chức tài chính.

- *Tinh giản thủ tục phá sản, nhân tố đảm bảo trình tự giải quyết có hiệu quả*: Ngừng trả nợ, cấp vốn mới làm vốn lưu động với ưu tiên trả nợ cao, kế hoạch tái cơ cấu nợ và hoạt động kinh doanh, chia sẻ công bằng gánh nặng, đối xử công bằng với các chủ nợ trong và ngoài nước.

- *Nâng cấp quản trị doanh nghiệp*: Minh bạch trong kế toán, hệ thống kiểm toán, các quy định về công bố thông tin. Lành mạnh về tài chính, tỷ lệ nợ, lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu. Trách nhiệm của cổ đông và ban quản lý, quyền được kiểm tra sổ sách, hệ thống thu thập phiếu bầu.

- *Điều chỉnh chính sách kinh tế vĩ mô và tăng cường mạng lưới an sinh xã hội*: Điều chỉnh chính sách lãi suất, ngoại hối, tài khoá, tăng cường hệ thống cảnh báo sớm. Ưu tiên đầu tư vào các lĩnh vực chiến lược cần thiết, cải cách lương hưu và bảo hiểm sức khỏe, đầu tư nhiều hơn vào hệ thống phúc lợi truyền thống

- *Tham gia tích cực vào tiến trình xây dựng hệ thống tài chính quốc tế*: Xây dựng và phổ biến rộng rãi các tiêu chuẩn quốc tế, phối hợp chính sách để giảm mất cân đối toàn cầu, cơ chế hợp tác tài chính châu Á.

Bài học cho Việt Nam từ kinh nghiệm của Hàn Quốc

Nguyên Phó Thủ tướng Vũ Khoan đã có những nhận xét:

Biện pháp ứng phó với khủng hoảng của Việt Nam và Hàn Quốc có nhiều điểm chung: cơ cấu lại nền kinh tế trên nhiều phương diện, cơ cấu tài chính tiền tệ đi đôi với cơ cấu doanh nghiệp. Kích cầu tiêu dùng thông qua hỗ trợ lãi suất cho vay sản xuất kinh doanh, kích thích sản xuất hàng hoá, giảm chi phí, giá thành sản phẩm. Xử lý vấn đề tỷ giá theo cơ chế điều hành linh hoạt hướng tới tăng xuất khẩu, hạn chế nhập siêu.

Nền kinh tế Việt Nam và Hàn Quốc cũng có những điểm khác biệt cơ bản: Việt Nam là đất nước mà nông nghiệp chiếm vị trí cao, Hàn Quốc là nước công nghiệp phát triển. Hệ thống tài chính của Việt Nam yếu, ít quan hệ với quốc tế, Hàn Quốc có hệ thống tài



chính phát triển nên liên hệ sâu rộng với quốc tế. Việt Nam ảnh hưởng bởi khủng hoảng tài chính bị tác động lớn tới xuất khẩu, hệ thống tài chính ít bị ảnh hưởng. Hàn Quốc bị tác động lớn tới hệ thống tài chính. Tuy nhiên, Hàn Quốc đã trải qua khủng hoảng tài chính năm 1997, do vậy đã có tổng kết bài bản, kinh nghiệm phòng tránh tốt trước tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

Với quy mô nền kinh tế nhỏ, lại phụ thuộc lớn vào tình hình kinh tế thế giới nên cho dù có môi trường chính trị - xã hội ổn định, chúng ta sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong việc ngăn chặn suy giảm kinh tế, khôi phục ổn định vĩ mô và tăng trưởng trước khi các nền kinh tế chủ chốt như Mỹ,

châu Âu, Nhật Bản phục hồi. Kinh nghiệm xử lý khủng hoảng tài chính của Hàn Quốc, ứng dụng cho Việt Nam, đó là:

- Quá trình tái cơ cấu đặt dưới sự điều hành của Chính phủ và sử dụng nguồn vốn quốc gia là rất cấp bách. Chính phủ cần bơm tiền để tái cơ cấu nền kinh tế, đồng thời tiến hành tái cơ cấu tài chính và doanh nghiệp vì các thể chế tài chính chỉ vững mạnh khi các doanh nghiệp vững mạnh.

- Quá trình tái cơ cấu phải trong khuôn khổ nhất quán nhằm ngăn chặn rủi ro đạo đức, theo đó một cơ quan giám sát thống nhất sẽ rất hữu ích đối với việc tái cơ cấu một cách hiệu quả, đảm bảo một khung pháp lý ổn định cho quá trình tái cơ cấu. Đẩy nhanh quá trình lập pháp để thúc đẩy, nâng

cao tính khách quan của hoạt động tái cơ cấu và nâng cao uy tín với nước ngoài.

- Các cuộc cải cách cơ bản phải được tiến hành song song với nhanh chóng tái cơ cấu, bao gồm quản lý kinh tế vĩ mô chặt chẽ (thiết lập hệ thống cảnh báo sớm, quản trị tốt doanh nghiệp, cải cách thị trường lao động và khu vực nhà nước, mở rộng mạng lưới an sinh xã hội...)

- Đảm bảo mức độ thanh khoản ngoại hối thích hợp nhằm phòng ngừa và đối phó với khủng hoảng. Việt Nam phải dự báo trước những rủi ro nếu đồng USD bị mất giá đột ngột, các thị trường tài chính và ngoại hối quốc tế bị tổn thương, điều này sẽ ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế mở quy mô nhỏ như Việt Nam.

- Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp, tăng cường kỷ luật ngân sách, đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Chuẩn bị tốt các điều chỉnh cơ cấu, hạ tầng, chính sách vĩ mô để sẵn sàng cho sự đột phá tăng trưởng và phát triển khi nền kinh tế thế giới đã ra khỏi khủng hoảng với một sự tăng trưởng có chất lượng và tầm nhìn dài hạn để tận dụng tốt các cơ hội mới khi nó bắt đầu xuất hiện.

Những vấn đề đặt ra sau khủng hoảng của Việt Nam

Năm 2007, Việt Nam đã gia nhập WTO, đánh dấu sự hội nhập đầy đủ với nền kinh tế thế giới. Do đó, khủng hoảng tài chính toàn cầu không thể không tác động đến Việt Nam. Những khó khăn của Việt Nam không chỉ liên quan tới những tác động từ bên ngoài mà còn liên quan tới những



yếu kém vốn có của nền kinh tế, những khó khăn của cơ chế thị trường mới hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới.

Chính phủ đã đặt mục tiêu: Chống suy giảm và ổn định vĩ mô nền kinh tế và ban hành nhiều giải pháp, nhiều chính sách cấp bách nhằm ngăn chặn đà suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội. Khủng hoảng tài chính toàn cầu cũng là cơ hội để chúng ta thấy rõ hơn những khiếm khuyết của nền kinh tế và cũng là thời điểm tốt để chúng ta tái cơ cấu kinh tế đưa Việt Nam trụ vững và phát triển ngay sau khi ra khỏi tình trạng suy giảm kinh tế. Giải pháp cần triển khai:

- *Cơ cấu lại toàn bộ nền tài chính quốc gia,*

trong đó, tập trung cơ cấu lại các thành phần cấu thành nền tài chính; Giảm tỷ lệ huy động GDP vào ngân sách nhà nước; Huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển; Hoàn thiện luật pháp, tăng cường kỷ cương trong quản lý và sử dụng tài chính nhà nước; Sớm ban hành luật tài chính nhà nước để điều chỉnh các hoạt động tài chính nhà nước, quản lý và sử dụng ngân quỹ quốc gia.

- *Tái cơ cấu lại toàn bộ nền kinh tế:* Cơ cấu lại ngành nghề, vùng, lãnh thổ, sản phẩm, nguồn nhân lực và các loại thị trường... tạo cơ sở cơ cấu lại một cách căn bản nền tài chính quốc gia.

- *Cơ cấu lại ngân sách nhà nước:* Tăng thu từ nội bộ nền kinh tế, tăng tỷ trọng thuế trực thu, giảm tỷ trọng thuế gián thu; Giảm tỷ lệ huy động vào NSNN thông qua chính sách phân phối thu nhập và cải cách thuế, phí, lệ phí... ; Tăng chi cho đầu tư hạ tầng cơ sở, chi phúc lợi, an sinh xã hội...; Giảm bớt chi hành chính; Thu hẹp phạm vi trang trải của ngân sách, mở rộng phạm vi

- *Tăng tiềm lực tài chính doanh nghiệp và tài chính dân cư:* Đẩy mạnh cổ phần hoá các doanh nghiệp nhà nước; Đơn giản hoá thủ tục phá sản doanh nghiệp theo Luật Phá sản; Tổ chức lại và hoàn thiện mô hình tổ chức và mô hình quản lý các tập đoàn kinh tế, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp. Với tài chính dân cư cần có chính sách cụ thể, ổn định, khuyến khích nhân dân đầu tư, làm giàu; Đẩy mạnh chương trình xoá đói, giảm nghèo, tạo việc làm mới và các chương trình đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- *Tái cơ cấu các khoản nợ Chính phủ, nợ quốc gia:* Lãnh mạnh hoá tài chính nhà nước, duy trì tỷ lệ nợ ở mức an toàn hợp lý; Sử dụng linh hoạt có hiệu quả các khoản ngân quỹ tạm thời nhàn rỗi của nhà nước; Chủ động bố trí nguồn vốn



xã hội hoá; Phối hợp công và tư trong hoạt động dịch vụ công.

- *Cơ cấu lại đầu tư và vốn đầu tư phát triển:* Phát huy nguồn lực trong nước, tận dụng mọi nguồn ngân quỹ; Sử dụng có chọn lọc các nguồn đầu tư từ bên ngoài, không tiếp nhận các nguồn vốn bằng mọi giá; Đầu tư tập trung có trọng điểm, chấm dứt đầu tư dàn trải, dờ dằng kéo dài, chậm đưa vào khai thác sử dụng; Tính toán kỹ khả năng khai thác và hoàn trả vốn khi quyết định đầu tư, Tháo gỡ các nút thắt tăng trưởng kinh tế như cơ sở giao thông, điện, chất lượng nguồn lực, cơ chế, thủ tục hành chính...

trả nợ, thanh toán nợ đúng hạn và duy trì hợp lý quỹ tích lũy trả nợ.

Trước những nguy cơ và vận hội mới, Việt Nam cần có quyết tâm cải cách mạnh mẽ, tìm ra giải pháp đúng đắn cho nền kinh tế vượt qua khó khăn của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu. Đó là thách thức và cũng là cơ hội mở ra cho Việt Nam hướng đi đúng đắn đưa đất nước tiến lên trên con đường phát triển nhanh và bền vững. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- *Hội thảo quốc tế Khủng hoảng tài chính toàn cầu;*
- *Kinh nghiệm của Hàn Quốc và bài học cho Việt Nam.*